

Thuyết minh về trò chơi thả diều

Author : binhtrn

Thuyết minh về trò chơi thả diều - Bài số 1

Thả diều không chỉ là thú vui của trẻ con mà của nhiều người thuộc các lứa tuổi khác nhau. Một mảng trời mùa hạ sẽ là không gian rộng lớn cho những cánh diều mặc sức vút lên cao. Chỉ mười đến mười lăm nghìn là ta sẽ có một chiếc diều khá đẹp. Nhưng bay bổng lên trời cao bằng chính sự khéo léo của đôi tay mới thật sự là thú vui của người chơi thả diều.

Muốn có một chiếc diều tốt do chính tay mình làm, ta cần có: Tre, phải là tre tươi, dẻo, cứng; Giấy: tùy thuộc vào kích cỡ diều ta định làm, nhưng cứ chuẩn bị càng nhiều càng tiện; Dây: nếu là diều to phải có dây to, nếu không sẽ bị đứt dây nửa chừng lúc đang thả diều, dây cũng phải hai ba cuộn mới đủ cho một chiếc diều cỡ thường; Hồ dán; Sáo (chỉ cần khi làm sáo diều to).

Diều có rất nhiều loại: hình hộp, hình vuông, hình rồng, hình chim, hình người... Nhưng để bay cao và vững chắc là diều quạ. Vì thế ta hãy tự làm cho mình một chiếc diều hình quạ là tốt nhất.

Đầu tiên ta phải làm khung cánh bằng tre nứa. Có lẽ ta nên chuẩn bị hai thanh tre dài 90 cm thì vừa. Ta phải buộc vào thanh tre ở trên, đầu kia là thanh ở dưới sao cho thật thang bằng hai bên cánh. Thanh tre này ta nên để dài khoảng 22, 23cm thì đẹp. Nhưng như thế là chưa đủ, ta phải làm cho hai bên cánh cong lên bằng cách buộc hai đầu vào thanh trục ở giữa (buộc vào trung điểm của thanh trục). Nhưng đừng có uốn cong quá kéo gãy. Thường thì hai cánh sẽ không cong đều như đường tròn và cong tụ lại ở một chỗ, như thế cũng không sao. Thế là ta đã có được đôi cánh của con quạ giấy rồi.

Tiếp theo là phần đầu và đuôi rất đơn giản:

Đầu: Ta chuẩn bị hai thanh tre nhỏ, ngắn khoảng 9-10cm, buộc vào sát cái trục rồi buộc tiếp vào đầu kia thành mũi nhọn.

Đuôi: cũng là hai thanh tre nhưng dài hơn, khoảng từ 20-30cm, buộc thành hình tam giác. Nhưng một đầu nhọn của tam giác là gắn chặt với thanh trục (ở khoảng 1/3 trục), góc nhọn khoảng 70 độ thì vừa.

Khi đã có khung cả rồi thì ta mới dán giấy. Nếu giấy nhỏ thì ta phải dán từng đoạn của cánh và phải kín. Giấy được phủ lên cánh diều, vuốt một nếp theo đường dây, kéo cho phẳng rồi dán mép giấy vào xung quanh thanh tre. Đầu và đuôi cũng tương tự.

Tài liệu chia sẻ tại <https://tuyentapvan.com>

Cuối cùng là phần buộc dây (leo). Ta phải đục hai lỗ nhỏ trên giấy sát thanh tre ở trên của cánh (hai lỗ nhỏ cân giữa trục, từ trục đến một lỗ khoảng 10-15cm), buộc hai đầu của sợi dây

khoảng 3cm vào hai lỗ ta được một phần của lều. Tiếp theo lấy một đoạn dây khoảng 30cm buộc vào trung điểm của đoạn dây trước, đầu kia buộc vào đuôi cầu trục. Và đoạn dây nối với cuộn dây của ta sẽ buộc vào đoạn thứ hai ấy, buộc thật chắc nhưng vẫn di chuyển được trên dây thứ hai để chỉnh. Phần chính này khoảng từ 3-5cm (trên đoạn dây thứ hai tính từ phần buộc với dây thứ nhất). Như thế là ta đã có một con quạ giấy rồi.

Trò chơi thả diều sẽ mãi mãi là thú vui của nhiều người trong những ngày hè oi ả. Những ngày gió to, ta đem diều ra ngoài đồng hoặc nơi không bị vướng nhà cửa, dây điện mà đưa diều lên trời cao. Đảm bảo sẽ có những giây phút bình yên cùng một cánh chim và một mảng trời xanh biêng biếc.

Thuyết minh về trò chơi thả diều - Bài số 2

Thả diều là một trò chơi thú vị, hấp dẫn và đã có từ ngàn xưa. Diều không chỉ là một trò chơi mà là một phong tục cổ truyền có nhiều ý nghĩa sâu xa. Tục thả diều phổ biến ở nhiều nước Đông Nam Á từ Thái Lan, Campuchia, Lào, Nam Trung Quốc, Việt Nam cho đến các nước Đông - Nam Á hải đảo.

Tài liệu có niên đại 972 ghi lại rằng các vật thờ của người Khmer cổ gồm có chén, đĩa, nhạc cụ, lao và năm chiếc diều. Cũng ở Campuchia, xưa kia, khi có gió mùa Đông Bắc, các nhà sư thường thả một hoặc hai chiếc diều bay lơ lửng trên các chùa. Diều có gắn công cụ phát âm thanh. Việc thả diều có ý nghĩa cầu sự bình yên tốt lành, hễ có chiếc diều bị rơi là nhà chùa phải làm lễ xua đuổi tà ma cầu an.

Diều còn là một phong tục của Vua Chúa. Vào những đêm trăng sáng, Vua và Quân thần thả diều coi như là những vật dâng các đấng Thần linh. Họ quan niệm tục thả diều là cúng chiếc răng của Phật được cất giữ ở Vương quốc của rắn Thần Naga.

Ở Thái Lan, đôi khi người ta gắn vào diều một ngọn đèn tượng trưng cho ngôi sao và cũng có người đã ghép vào diều một mẩu vàng để giữ cho dây diều khỏi đứt và kéo nó về nếu bị rơi xa. Vì vậy, vào dịp Triều đình thả diều, nhà Vua phải ở ngoài trời suốt hai tháng và các quan phải theo dõi cẩn thận để cùng Vua giữ cho diều khỏi đứt dây. Cũng ở Thái Lan, họ có tục đấu diều. Nhà Vua trực tiếp tham gia cuộc đấu này. Người ta chia làm hai phe, diều được gọi là Kula, diều cái gọi là Păckao. Kula có nhiệm vụ làm đứt dây Păckao. Păckao có hình dáng nhỏ và thon theo hình thoi, có đính những dải dài để quấn quanh dây của Kula nhằm bảo vệ mình, hạn chế sức công phá của Kula.

Diều giấy là biểu trưng của loài chim ăn thịt. Chim diều là loại bay lên trời, đối lập với loại dưới nước. Diều ở nơi cao ráo, đối lập với nơi ẩm thấp. Diều được coi là sứ giả đem lại sự khô ráo. Tục thả diều chủ yếu được thực hiện sau mùa mưa, cầu mong tạnh ráo, cầu gió mát trăng thanh. Lúc bấy giờ nhà Nông cần khô ráo để thu hái, phơi phóng. Chùm diều mà hiện thân nhân tạo của nó là diều giấy được đặt trong sự đối lập Chim-Cá, Trời-Nước, Khô-Ẩm là những đặc điểm trong hệ thống đặc điểm của nền văn minh các tộc người Đông Nam Á.

Ở Việt Nam, hình ảnh những chú bé ngồi trên lưng trâu thổi sáo thả diều như một biểu tượng của sự thanh bình rất quen thuộc trong tranh dân gian Việt Nam. Từ những cánh diều rất đơn giản, qua bàn tay khéo léo và trí tưởng tượng phong phú, diều được sáng tạo theo hình tượng và sự tích trong văn hóa dân tộc truyền thống như chim Lạc trên Trống đồng, hình Rồng, Phượng, chim Công... hay sự tích Đại Bàng cứu Công chúa, chú Cuội lên cung Trăng.

Theo ông Nguyễn Văn Bê, chủ nhiệm Câu lạc bộ Diều Huế thì diều Việt Nam có nguồn gốc đầu tiên tại Huế. Thời xưa, diều được mô phỏng theo hiện tượng gió thổi tung bay giấy vàng mã trên các miếu mạo. Trẻ con thấy vậy bèn dùng dây buộc các mảnh giấy lại để thả theo những cơn gió. Tuy nhiên do không có bộ khung nên diều không thể cất cao được. Sau đó các thương nhân người Minh Hương mang theo cả diều sang Việt Nam để chơi trong những chuyến làm ăn dài ngày. Từ những cánh diều Trung Quốc, các nghệ nhân nước ta đã nghiên cứu sáng tạo nên những chiếc diều mang đặc trưng riêng của Việt Nam.

Hiện nay, nhiều địa phương ở nước ta tổ chức các cuộc thi thả diều, triển lãm diều, thu hút đông người tham dự. Đặc biệt, một số liên hoan thả diều Quốc tế gần đây đã có sự có mặt của diều Việt Nam.

Qua nhiều lần tham dự các cuộc thi diều trong nước cũng như Quốc tế, chúng ta nhận thấy diều Việt Nam có nhiều điểm khác biệt so với một số diều của các nước. Nhìn chung, diều của các nước Âu Mỹ có kích thước lớn, làm bằng vật liệu tổng hợp đắt tiền, lắp ghép bằng những hình khối vuông, tròn, hình trụ, tam giác, lục giác và phải dùng loại dây lèo to. Khi thả diều lên tới độ cao nhất định thì họ neo diều vào xe tải, mặc sức cho diều đùa giỡn với nắng gió. Chỉ những khu vực rộng, khi thời tiết thuận, tức là có gió lớn mới đủ sức nâng những chiếc diều ấy. Diều của Nước ngoài thường chú ý đến mặt động lực học và tính ước lệ tượng trưng nên nó không có tên gọi cho từng con diều cụ thể. Còn diều của Việt Nam, những sản phẩm từ tre, gỗ, giấy, vải, qua bàn tay thủ công của những người chơi diều dân dã, đã luôn cuốn hút người thưởng ngoạn, được ví như “nghệ thuật múa rối trên không”. Về phần trang trí, trình bày thì công phu cầu kỳ, thường gắn liền với các con vật quen thuộc như Long, Ly, Quy, Phượng... Diều ở nước ta thường dùng dây lèo nhỏ, mềm mại, thả diều bằng tay và điều khiển theo ý muốn. Dây neo diều hóa thành sợi dây nối hiện thực với ước mơ, nối trái đất bình yên với bầu trời rộng mở.

Ở mỗi vùng đất nước ta, người chơi diều luôn tìm tòi sáng tạo nhiều kiểu diều khác nhau. Đặc biệt, vùng Huế nổi tiếng với những loại diều tinh xảo, cầu kỳ, muôn màu, muôn vẻ hình thù khác nhau. Các nghệ nhân chơi diều đất Thần kinh có kỹ thuật chế tác và điều khiển diều rất điêu luyện. Diều Huế - Việt Nam đã từng xuất hiện bên cạnh các “cường quốc” diều thế giới và gây ngạc nhiên cho các nhà chơi diều chuyên nghiệp ở những lần Liên hoan Diều Quốc tế trước đây tại Cộng hòa Pháp, Italia.

Trẻ con thường tự làm những cánh diều đơn giản. Chỉ cần lấy giấy học trò, viền gấp lại, buộc dây quai và thắt dây lèo vào giữa quai, đuôi diều dán vào thân diều, vậy là đã có chiếc diều bay cao dù không quá ngọn tre nhưng cũng đủ dậy lên niềm vui sướng.

Vào mùa hạ, khi gió mùa Tây Nam thổi ngập tràn nông thôn miền Bắc cũng là lúc không gian đầy ắp tiếng sáo diều vi vu, nhất là trong kỳ nghỉ hè của học sinh hay lúc nông nhàn.

Những cánh diều ấy thường mộc mạc, thô sơ, ít sắc màu nhưng hầu như chiếc nào cũng gắn sáo, diều lớn có thể gắn tới bốn, năm sáo. Sáo lớn tiếng kêu trầm, vang; sáo nhỏ thanh, cao, réo rắt. Chúng hòa quyện nhau, tạo nên bản hòa tấu vui nhộn, thanh bình. Cánh diều thường hình trăng lưỡi liềm, khung diều làm bằng cật tre bánh tẻ, chuốt tròn và ráp nối với nhau. Giữ khung diều là một “xương sống” bằng tre cứng to bản, nhô dài ra hai bên khung. Sáo được xâu lại bằng một thanh tre đặt chéo góc ước 30o với xương sống diều. Sáo thường làm bằng ống nứa, chia làm hai khoang, đầu gắn nắp hình vòm xẻ rãnh để gió lùa vào tạo nên âm thanh. Diều được phất bằng giấy bản, đôi khi bằng vỏ bao xi măng, tuy nặng nhưng bền. Giấy phất được bồi thành nhiều lớp bằng nhựa trái cây, pha dẻo kẹo. Diều sáo trông đơn giản nhưng phải khéo tay mới làm được. Chiều cong của cánh diều phải thật cân đối, khung diều phải chắc chắn và nhẹ. Ngày trước chưa có loại dây dù, nylon nên dây neo thường là dây mây, sợi nhỏ được đập dập, xoắn lại rồi thắt nối thành sợi dây dài chừng dăm bảy trăm thước; có khi dây neo làm bằng sợi đay xe lại, nhưng không được bền lắm. Chẳng may dây neo mà đứt, cánh diều theo gió cuốn xa thật xa sang những làng bên, mang theo cả niềm tiếc nuối của người thả diều.

Chiều chiều, trời trong xanh, gió Nam lồng lộng, những người chơi diều ra đầu làng thả, có khi để diều bay suốt đêm, nằm chơi trên chiếc chõng tre giữa sân nghe tiếng sáo vi vu man mác trong đêm trăng thanh, thấy tâm hồn bay bổng như trút hết mọi lo toan mệt nhọc.

Thuyết minh về trò chơi thả diều - Bài số 3

Từ xa xưa, dân tộc Việt Nam ta đã nổi tiếng với nhiều trò chơi dân gian. Và bây giờ, với thời đại tiếng bộ của khoa học kĩ thuật, người người bị cuốn vào dòng bận rộn của nhịp sống xã hội thì những thú vui này trở nên có ý nghĩa lớn lao, đặc biệt là trò chơi thả diều.

Thả diều là trò chơi dân gian được ông cha ta áp dụng vào đời sống từ nghìn đời nay. Đó là một thú vui tao nhã, một thú tiêu khiển tinh tế đã góp phần hình thành nên một bản sắc văn hóa truyền thống của tộc người Việt chúng ta.

Diều được làm từ những chất liệu khác nhau (như giấy, vải, nilon...) nhưng được ưa chuộng nhất hiện nay là diều làm bằng vải. Với nhiều kích thước và màu sắc đa dạng, cộng thêm những hình ảnh đặc trưng người chơi sẽ dễ dàng lựa chọn cho mình một con diều vừa ý.

Thả diều là trò chơi dựa theo sức nâng của gió, bởi thế để thực hiện được một trào thả diều, trước tiên, ta phải lựa chọn địa điểm. Địa điểm lí tưởng để thả diều đó có thể là một bãi cỏ hoặc đồng ruộng - nơi có đất bằng rộng rãi ; không vướng cây cối ; không vướng đường dây điện; xa lối đi lại và đặc biệt, nơi đó phải có gió nhẹ.

Diều có thể thả được do một hoặc hai người. Khi có hai người thả diều thì một người cầm diều, một người cầm cuộn dây. Khi thả đứng ngược chiều gió, hướng mũi diều lên trời chếch 45 độ. Khi có gió thả diều nhẹ nhàng cho thật cân, người cầm dây giật nhẹ để nâng diều lên và từ từ thả dây dài ra cho diều lên cao. Còn đối với diều một người thả thì cũng thực hiện

như qui trình hai người nhưng người thả phải đảm nhiệm luôn nhiệm vụ cầm cuộn dây của người kia.

Cách làm con diều đơn giản nhất qua các bước sau:

- Vuốt hai nan tre dài khoảng 40-50 cm.
- Cắt một miếng giấy hình vuông khoảng 20 x 20 cm hoặc hơn.
- Cắt hai dải giấy có đầu nhọn dài khoảng 30-30 cm làm cánh hay tai, đầu to chỉ khoảng 2-3 cm.
- Cắt dải và làm 2 dải giấy dài khoảng 200-300 cm để làm đuôi. Bề ngang khoảng 2-3 cm.
- Đặt miếng giấy hình vuông lên bàn; dùng một nan tre làm xương sống đứng bằng cạnh chéo của hình vuông; dùng giấy nhỏ dán xương sống đó vào giấy.
- Hai bên xương sống có hai đầu vuông, gấp hai bên lại một ít và bôi hồ vào.
- Dùng nan tre còn lại làm hình cung; bẻ hình cung cho khéo và hai đầu cung đó dán vào hai phần đã gấp ở trên; giữ phần gấp đó cho đến khi khô.
- Dùng các miếng giấy nhỏ dán lại nan hình cung vào miếng giấy vuông.
- Cột cuộn dây phía dưới bụng vào xương sống và nối vào sợi dây dài để neo chiếc diều khi bay.
- Dán hai dải hai tai vào 2 đầu của nan hình cung.
- Dán hai dải đuôi vào phía đuôi.

Thả diều là một trò chơi bổ ích và lí thú đối với mỗi người chúng ta:

Diều bay, diều lá tre bay lưng trời
Sáo tre, sáo trúc vang lưng trời
Gió đưa tiếng sáo

Gió nâng cánh diều ... (Cây tre Việt Nam - Thép mới)

Tiếc rằng ngày nay, những trò chơi hồn nhiên và hấp dẫn như thả diều này đang bị mai một dần. Hình như ở nước ta chưa có nhà nghiên cứu chuyên về trò chơi cho trẻ em để có thể sáng tạo ra các trò chơi mới kết hợp hai yếu tố dân gian phổ biến với hiện đại. Ở nhà trường, nhất là trường mẫu giáo và tiểu học, có dạy trò chơi nhưng nặng về mục đích "học", nhẹ về "chơi". ở gia đình thì cha mẹ, anh chị hình như quá bận bịu với nhiều công việc khác nên thiếu quan tâm hướng dẫn các em chơi. Trẻ em lại phải bù đầu vào học nên ít còn giờ chơi. Nền khoa học phát triển, trò chơi điện tử xuất hiện cuốn hút các em. Cái đó cũng có mặt tốt nhưng không phải em nào cũng có tiền để chơi và nếu chơi nhiều gây mỗi mắt hại sức khỏe... Đây là chưa kể đến một số trò chơi và đồ chơi mang tính bạo lực như súng bắn nước, súng bắn đạn nhựa, gươm, kiếm, dao găm... gây ra không ít tai nạn cho trẻ mà nhiều bài báo đã phê phán.

Sẽ là rất thiếu nếu chúng ta nói đến việc chăm lo cho trẻ em chỉ là ăn mặc, học hành mà không nói đến trò chơi cho trẻ. Vì vậy, theo em nghĩ, mọi người cần quan tâm cụ thể hơn nữa tới việc khôi phục các trò chơi dân gian kết hợp với tính hiện đại - nhất là ở các lễ hội lớn - để thu hút trẻ em vào những cuộc chơi thật sự vui, khỏe và bổ ích..

Thuyết minh về trò chơi thả diều - Bài số 4

Thả diều không chỉ là một trò chơi thú vị, hấp dẫn của trẻ con mà còn của nhiều người thuộc các lứa tuổi khác nhau. Một mảng trời mùa hạ sẽ là không gian rộng lớn cho những cánh diều mặc sức vút lên cao, mang theo những ước mơ, nhỏ bé hay những hoài bão lớn của bao người.

Trò chơi thả diều đã có từ ngàn xưa, phổ biến ở nhiều nước Đông Nam Á từ Thái Lan, Campuchia, Lào, Nam Trung Quốc, Việt Nam cho đến các nước Đông - Nam Á hải đảo. Ở Campuchia và Thái Lan, việc thả diều có ý nghĩa cầu sự bình yên tốt lành. Ở Việt Nam, hình ảnh những chú bé ngồi trên lưng trâu thổi sáo, thả diều như một biểu tượng của sự thanh bình rất quen thuộc trong tranh dân gian Việt Nam.

Theo ông Nguyễn Văn Bê, chủ nhiệm Câu lạc bộ Diều Huế thì diều Việt Nam có nguồn gốc đầu tiên tại Huế. Thời xưa, diều được mô phỏng theo hiện tượng gió thổi tung bay giấy vàng mã trên các miếu mạo. Trẻ con thấy vậy bèn dùng dây buộc các mảnh giấy lại để thả theo những cơn gió. Tuy nhiên do không có bộ khung nên diều không thể cất cao được. Sau đó các thương nhân người Minh Hương mang theo cả diều sang Việt Nam để chơi. Từ những cánh diều Trung Quốc, các nghệ nhân nước ta đã nghiên cứu sáng tạo nên những chiếc diều mang đặc trưng riêng của Việt Nam.

Cánh diều thường có hình trăng lưỡi liềm hay còn gọi là diều quạ. Khung diều làm bằng cật tre bánh tẻ, chuốt tròn và ráp nối với nhau. Giữ khung diều là một "xương sống" bằng tre cứng to bản, nhô dài ra hai bên khung. Hai bên cánh diều cong lên tạo thành khung diều hình lưỡi liềm. Chiều cong của cánh diều phải thật cân đối, khung diều phải chắc chắn và nhẹ. Diều được phất bằng giấy bản, bồi thành nhiều lớp bằng hồ dán. Sáo được khâu lại bằng một thanh tre đặt chéo góc ước chừng ba mươi độ với xương sống diều. Sáo thường làm bằng ống nứa, chia làm hai khoang, đầu gắn nắp hình vòm xẻ rãnh để gió lùa vào tạo nên âm thanh. Diều sáo trông đơn giản nhưng phải khéo tay mới làm được. Ngày trước chưa có loại dây dù, nylon nên dây neo thường là dây mây, sợi nhỏ được đập dập, xoắn lại rồi thắt nối thành sợi dây dài chừng dăm bảy trăm mét. Chẳng may dây neo mà đứt, cánh diều theo gió cuốn xa, thật xa, mang theo cả niềm tiếc nuối của người thả diều.

Diều có thể thả được do một hoặc hai người. Khi có hai người thả diều thì một người cầm diều, một người cầm cuộn dây. Khi thả đứng ngược chiều gió, hướng mũi diều lên trời chếch 45 độ. Khi có gió thả diều nhẹ nhàng cho thật cân, người cầm dây giật nhẹ để nâng diều lên và từ từ thả dây dài ra cho diều lên cao. Còn đối với diều một người thả thì cũng thực hiện như qui trình hai người nhưng người thả phải đảm nhiệm luôn nhiệm vụ cầm cuộn dây của người kia.

So với các trò chơi dân gian khác như ô ăn quan, một trò chơi mang tính chiến thuật, giúp người chơi có khả năng quan sát và tính toán nhanh, hay kéo co là trò chơi đòi hỏi sức khỏe tốt và tinh thần đồng đội. Thả diều lại là một trò chơi đòi hỏi sự tinh tế, khéo léo của người chơi để điều khiển được con diều bay cao, bay xa trên bầu trời xanh thẳm.

Vào mùa hạ, khi gió mùa Tây Nam thổi ngập tràn mọi nẻo, cũng là lúc không gian đầy ắp tiếng sáo diều vi vu. Sáo lớn tiếng kêu trầm, vang; sáo nhỏ thanh, cao, réo rắt. Chúng hòa quyện nhau, tạo nên bản hòa tấu vui nhộn, thanh bình. Gió thág tư từng cơn thổi ngợp trời, diều nói gì với gió mà gió mang diều bay cao thế nhỉ? Cánh diều chở những ước mơ, chở theo một tuổi thơ êm đềm, bình lặng!

Qua nhiều lần tham dự các cuộc thi diều trong nước cũng như quốc tế, chúng ta nhận thấy diều Việt Nam có nhiều điểm khác biệt so với một số diều của các nước. Nhìn chung, diều của các nước Âu Mỹ có kích thước lớn, làm bằng vật liệu tổng hợp đắt tiền, lắp ghép bằng những hình khối vuông, tròn, hình trụ, tam giác, lục giác và phải dùng loại dây lèo to. Khi thả diều lên tới độ cao nhất định thì họ neo diều vào xe tải, mặc sức cho diều đùa giỡn với nắng gió. Còn diều của Việt Nam, những sản phẩm từ tre, gỗ, giấy, vải, qua bàn tay thủ công của những người chơi diều dân dã, đã luôn cuốn hút người thưởng ngoạn, được ví như “nghệ thuật múa rối trên không”. Về phần trang trí, trình bày thì công phu cầu kỳ, thường gắn liền với các con vật quen thuộc như Long, Ly, Quy, Phượng... Diều ở nước ta thường dùng dây lèo nhỏ, mềm mại, thả diều bằng tay và diều khiển theo ý muốn. Dây neo diều hóa thành sợi dây nối hiện thực với ước mơ, nối trái đất bình yên với bầu trời rộng mở.

Ở mỗi vùng đất nước ta, người chơi diều luôn tìm tòi sáng tạo nhiều kiểu diều khác nhau. Đặc biệt, Huế nổi tiếng với những loại diều tinh xảo, cầu kỳ, muôn màu, muôn vẻ hình thù khác nhau. Diều Huế - Việt Nam đã từng xuất hiện bên cạnh các “cường quốc” diều thế giới và gây ngạc nhiên cho các nhà chơi diều chuyên nghiệp ở những lần Liên hoan Diều Quốc tế.

Ngày nay, trước sự phát triển của nhịp sống hiện đại, các nhà máy, các dự án khu công nghiệp, dịch vụ thi nhau mọc lên. Những không gian thoáng đãng, lồng gió ở các vùng nông thôn đang dần bị thu hẹp, thú chơi thả diều cũng vì thế mà bị mai một. Bên cạnh đó, sự lấn át của các phương tiện giải trí hiện đại như: trò chơi điện tử, internet đã khiến cho không ít trẻ em không còn mặn mà với những cánh diều truyền thống. Song cánh diều ngày xưa của tuổi thơ hồn nhiên đầy ước vọng ngày thơ sẽ mãi vẹn nguyên trong tâm thức chẳng thể phai mờ.

Có ngày hôm nay mới biết ý nghĩa ngày hôm qua! Chiếc diều nhỏ bé và đơn sơ kia sẽ trở thành kỷ niệm, sẽ dậy hương tuổi thơ, mùi hương ngọt ngào, nồng thắm và chân chất chốn đồng quê! Đôi lúc ai đó trong chúng ta cứ thắm mong được như Nguyễn Nhật Ánh “Cho tôi xin một vé đi tuổi thơ”!

Bình tổng hợp

Thanh